

Số: 248/2020/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Bảo, ngày 25 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 321/2020/TLST-HNGĐ ngày 28-10-2020, về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Phạm Thị H; nơi cư trú: Thôn TrH, xã HH, huyện VB, thành phố Hải Phòng;

- Anh Nguyễn Viết G; nơi cư trú: Thôn TrH, xã HH, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Viết G kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện được sự đồng ý của hai bên gia đình và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HH, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng từ ngày 14-12-1999. Như vậy, hôn nhân này là hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị H và anh G chung sống hòa thuận, hạnh phúc được 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau về tình cảm, tâm sinh lý cũng như không tin tưởng nhau trong quản lý kinh tế nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã xúc phạm không tôn trọng nhau. Mặc dù đã được gia đình khuyên giải nhiều lần và bản thân chị H và anh G khắc phục những mâu thuẫn nhưng không có kết quả, vợ chồng đã sống ly thân đến nay được 02 năm, không quan tâm đến nhau, cắt đứt mọi quan hệ nghĩa vụ vợ chồng. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H và

anh G cùng đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Xét thấy, sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh G được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không tH1nh ngày 17-11-2020, là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Viết G.

[2] Về con chung: Chị H và anh G có 01 con chung là Nguyễn Thị Hồng H1, sinh ngày 28-11-1999, đã trưởng tH1nh không yêu cầu giải quyết nên không xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh G xin tự thỏa thuận nên không xét giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị H và anh G thỏa thuận: Anh G nhận chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Xét, thỏa thuận trên phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự nên chấp nhận.

[5] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không tH1nh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Viết G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh G có 01 con chung là Nguyễn Thị Hồng H1, sinh ngày 28-11-1999, đã trưởng tH1nh, không xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu, không xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh G phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh G đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí Tòa án tại biên lai thu số 00017377 ngày 28-10-2020, của Chi cục Thi H1nh án Dân sự huyện Vĩnh Bảo, tH1nh phố Hải Phòng. Anh G đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban H1nh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã HH, huyện Vĩnh Bảo;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Vịnh